**HƯỚNG DẪN LẬP NHIỆM VỤ THIẾT KẾ ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP**

PHẦN 1: **NỘI DUNG HỒ SƠ NHIỆM VỤ QUY HOẠCH ĐÔ THỊ**

**1. Đối với quy hoạch chung đô thị.**

***1. Thuyết minh:***

- Các luận chứng trong việc xác định lý do lập quy hoạch, phạm vi và ranh giới lập quy hoạch chung, tính chất đô thị, quan điểm và mục tiêu của đồ án, vai trò đô thị đối với vùng và cả nước.

- Các chỉ tiêu cơ bản dự kiến về dân số, đất đai và hạ tầng kỹ thuật.

***2. Thành phần bản vẽ bao gồm:***

- Sơ đồ vị trí, mối liên hệ vùng, tỷ lệ 1/50.000 hoặc 1/100.000

- Bản đồ ranh giới nghiên cứu, phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch đô thị, tỷ lệ 1/10.000 hoặc 1/25.000 hoặc 1/50.000.

**2. Đối với quy hoạch phân khu.**

***1. Thuyết minh:***

- Các luận chứng trong việc xác định lý do lập quy hoạch, phạm vi ranh giới, diện tích, tính chất khu vực lập quy hoạch phân khu.

- Các chỉ tiêu cơ bản dự kiến về dân số, sử dụng đất, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật trên cơ sở quy hoạch chung đô thị đã được phê duyệt.

***2. Thành phần bản vẽ bao gồm:***

- Sơ đồ vị trí khu vực quy hoạch trích từ quy hoạch chung đô thị.

- Bản đồ ranh giới nghiên cứu, phạm vi khu vực lập quy hoạch phân khu, tỷ lệ 1/2.000 hoặc 1/5.000.

**3. Đối với quy hoạch chi tiết.**

***1. Thuyết minh:***

- Các luận chứng trong việc xác định sự cần thiết, phạm vi ranh giới, diện tích, chức năng khu vực lập quy hoạch chi tiết.

- Các chỉ tiêu cơ bản dự kiến áp dụng về sử dụng đất, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật trên cơ sở quy hoạch phân khu được phê duyệt.

- Danh mục các hạng mục công trình cần đầu tư xây dựng trong khu vực quy hoạch chi tiết.

***2. Thành phần bản vẽ bao gồm:***

- Sơ đồ vị trí khu vực quy hoạch trích từ quy hoạch phân khu hoặc quy hoạch chung đô thị.

- Bản đồ ranh giới nghiên cứu, phạm vi khu vực lập quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1/500.

**4. Đối với đồ án thiết kế đô thị riêng.**

***1. Thuyết minh:***

- Các luận chứng trong việc xác định lý do lập thiết kế đô thị, quan điểm và mục tiêu, phạm vi và ranh giới nghiên cứu thiết kế đô thị.

- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật có liên quan được quy định bởi các đồ án quy hoạch đã được phê duyệt.

***2. Thành phần bản vẽ bao gồm:***

- Sơ đồ vị trí khu vực thiết kế đô thị trích từ quy hoạch chi tiết hoặc quy hoạch phân khu hoặc quy hoạch chung đô thị.

- Bản đồ ranh giới nghiên cứu, phạm vi khu vực lập thiết kế đô thị riêng có tỷ lệ phù hợp.

**5. Đối với đồ án quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù**

***1. Thuyết minh:***

- Luận cứ xác định lý do lập quy hoạch, phạm vi, ranh giới, diện tích, tính chất khu vực lập quy hoạch.

- Xác định các chỉ tiêu cơ bản dự kiến về dân số, sử dụng đất, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật trên cơ sở quy hoạch đã được phê duyệt.

***2. Thành phần bản vẽ bao gồm:***

- Sơ đồ vị trí khu vực quy hoạch trích từ quy hoạch phân khu hoặc quy hoạch chung đô thị.

- Bản đồ ranh giới nghiên cứu, phạm vi khu vực lập quy hoạch với tỷ lệ phù hợp.

**6.** **Đối với đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn**

***1. Thuyết minh:***

- Luận cứ xác định lý do lập quy hoạch,vị trí, phạm vi ranh giới xã; mục tiêu và thời hạn quy hoạch.

- Dự báo sơ bộ về quy mô dân số, lao động, đất đai.

***2. Thành phần bản vẽ bao gồm:***

- Sơ đồ vị trí khu vực.

- Bản đồ ranh giới nghiên cứu, phạm vi khu vực lập quy hoạch với tỷ lệ phù hợp.

**PHẦN 2: DANH MỤC CÁC BẢN VẼ, NỘI DUNG PHẢI THỰC HIỆN (trong đó xác định rõ phần phụ đăng ký)**